TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **84/**2022/HS-ST
Ngày: 19-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tần Quốc B
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt
2. Bà Lê Thị Kim Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Đăng Huy - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 231/2022/HSST-QĐ ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Thị Lệ M; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 02 tháng 12 năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không có nơi thường trú; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Ngọc T (đã chết) và bà Lê Thị B, sinh năm 1957; Hoàn cảnh gia đình: Có 01 người em sinh năm 1986;

Chung sống như vợ chồng với Trần Thanh T (không đăng ký kết hôn), sinh năm 1982, có 02 con chung, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2006.

Chung sống như vợ chồng với Nguyễn Trí N (không đăng ký kết hôn), sinh năm 1971, có 02 con chung, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017.

Chung sống như vợ chồng với Trần Hùng P (không đăng ký kết hôn), sinh năm 1987, có 01 con chung sinh năm 2021.

Chung sống như vợ chồng với Phạm Hữu T (không đăng ký kết hôn), sinh năm 1976.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2022 "có mặt".

Bị hại:

1.Bà Lâm Thị Thùy N, sinh năm 1999
Địa chỉ: 793/27/1 S, phường H, Quận B, TP. HCM.

2. Nguyễn Hoàng O, sinh năm 2003
Địa chỉ: 209/37 Đường T, Phường Y, Quận T, TP. HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị Lệ M chung sống như vợ chồng với Trần Hùng P và Phạm Hữu T, do không có tiền tiêu xài nên từ ngày 24/10/2020 đến ngày 22/01/2021, M cùng với P và T thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể:

Vụ thứ 1:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/10/2020, tổ tuần tra Hình sự Công an Quận 4 trên đường đi tuần tra từ đường N, Quận T hướng về Quận B, phát hiện Phạm Hữu T điều khiển xe máy Yamaha Sirius BS: 66P1-48087 chở Phạm Thị Lệ M dừng xe trước số nhà A24 đường D4 Phường H, Quận B. M ngồi trên xe cảnh giới còn T trực tiếp dùng đoạn bẻ khóa chiếm đoạt xe máy Wave, màu trắng, biển số 66H1-20361 của chị Lâm Thị Thùy N, ngụ tại 793/28/1 S Phường H, Quận B, chạy về hướng Quận T, tổ hình sự Công an Quận 4 bắt giữ M và tiếp tục truy đuổi T. Do phát hiện Công an truy đuổi, nên T bỏ xe máy Wave, màu trắng, biển số 66H1-20361 tại trước nhà số 266/40/9/16 Đường D, M, Quận T và chạy bộ vào nhà trọ ở hẻm 112 Đường D gặp anh Tăng Quốc H, là người ở trọ chung với T mượn xe Novou, biển số: 59C1-77405 tẩu thoát, khi đến cầu Kênh Tẻ thuộc Phường 3, Quận 4 thì T bị tổ tuần tra Công an Quận 4 bắt giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 413 ngày 29/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 7 kết luận 01 xe máy Wave màu trắng, biển số 66H1-20361 có giá trị 11.300.000 đồng. Cơ quan điều tra Công an Quận 7 đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả tài sản trên cho chủ sở hữu là chị Lâm Thị Thùy N.

Quá trình điều tra, Phạm Thị Lệ M được tại ngoại do đang mang thai 12 tuần, nhưng sau đó bỏ trốn khỏi địa bàn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 ra quyết định truy nã đối với M. Đối với Phạm Hữu T, Tòa án nhân dân Quận 7 đã xét xử tại Bản án số 54/2021/HSST ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân Quận 7.

Đối với Tăng Quốc H, là người đã cho T mượn xe xe Novou, biển số: 59C1-77405 để tẩu thoát. Tăng Quốc H không biết T trộm cắp tài sản và đang bỏ trốn, nên Cơ quan điều tra Công an Quận 7 không có cơ sở để xử lý.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe máy hiệu Honda Wave màu trắng, đỏ, bạc, biển số 66H1-203.61;
- 01 xe máy hiệu Yamaha Nouvo, màu trắng đen, biển số 59C1-774.05;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh đen;
- 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 66P1-480.87;
- 01 điện thoại di động hiệu Ben Q, màu đỏ đen;
- 01 khúc kim loại dài 05 cm có 02 đầu hình lục giác.

Đã được xử lý theo Bản án số 54/2021/HSST ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân Quận 7.

Vụ thứ 2:

Vào khoảng 14 giờ 30 ngày 22/01/2021, Trần Hùng P điều khiển xe máy loại Yamaha Nouvo màu xanh biển số 59L1-629.12 chở Phạm Thị Lệ M đi vào các con hẻm thuộc Quận 4 tìm tài sản để lấy trộm.

Khi đến hẻm 209 Đường T Phường Y Quận T, P phát hiện xe gắn máy loại Honda Click, màu đỏ đen, biển số 52Z9-9369 của chị Nguyễn Hoàng O để trước cửa nhà số 209/37 Đường T Phường Y, Quận 4, không có người trông coi, nên P điều khiển

xe quay đầu lại và dừng xe. M ngồi trên xe Nouvo cảnh giới, còn P đi bộ đến xe Click, dùng chìa khóa xe của mình cắm vào ổ khóa mở công tắc nhưng không được, nên ngồi trên xe dùng 02 chân đẩy xe Click đến gần chỗ M đang đứng. Sau đó, M qua ngồi trên xe Click, còn P điều khiển xe Nouvo, biển số 59L1-629.12, dùng chân phải đẩy xe trên đi đến chợ hãng Phân thuộc Phường 6, Quận 4. M vào gửi xe vừa trộm được vào bãi giữ xe.

Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, P và M quay lại bãi giữ xe ở chợ Hãng phân. Sau đó, M chạy xe Click trộm được đến tại bãi giữ xe Bệnh viện Sài Gòn, Quận M. Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, P gọi điện thoại cho Ngô Văn H1, ngụ tại 35/45/4 Đường C, Phường B, Quận T, là bạn của P, bán xe Click màu đỏ đen lấy trộm được giá 2.000.000 đồng. Số tiền trên P và M đã tiêu xài hết.

Sau khi mua xe Click màu đỏ đen biển số 52Z9-9369, H1 liên lạc với B (không rõ lai lịch) bán xe trên được 2.500.000 đồng và giao xe tại đầu hẻm Lô O, Cư xá Vĩnh Hội, Phường C, Quận T.

Tại Kết luận định giá Tài sản số 25 ngày 26/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự kết luận xe máy hiệu Honda click màu đỏ đen biển số 52Z9-9369 có số khung: Y-316701, số máy: F18E-0016555, đã qua sử dụng có giá trị là 11.500.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4, P và M thừa nhận hành vi phạm của mình như đã nêu (Bút lục 136, 160, 161, 170-177).

Ngày 19/11/2021, Tòa án nhân dân Quận 4 đã đưa vụ án ra xét xử đối với Trần Hùng P, riêng Phạm Thị Lệ M quá trình điều tra được tại ngoại do M đang mang thai 07 tháng, nhưng sau đó bỏ trốn khỏi địa P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 ra quyết định truy nã số 15 ngày 20/5/2021 đối với M. Ngày 18/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 bắt được bị can Phạm Thị Lệ M.

Đối với Ngô Văn H1, do không biết xe Honda Click màu đỏ đen, biển số 52Z9-9369 là do P và M trộm cắp mà có được, nên Cơ quan điều tra Công an Quận 4 không có cơ sở xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 01 đĩa VCD ghi nhận vụ trộm cắp Tài sản tại số 209/37 đường Đường T, Phường Y, Quận T (đính kèm theo hồ sơ vụ án)

- 01 Honda Click màu đỏ đen, biển số 52Z9-9369, đã qua sử dụng (chưa thu hồi được).

Đối với vật chứng:

- 01 biển số 59L1-629.12;

- 01 xe máy hiệu Yamaha loại Nouvo, màu xanh, đã qua sử dụng;

Đã được xử lý theo Bản án số 114/2021/HSST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân Quận 4 xét xử đối với bị can Trần Hùng P.

Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Nguyễn Hoàng V và con ruột là Nguyễn Hoàng O yêu cầu bồi thường 11.500.000 đồng.

- Lâm Thị Thùy N đã nhận lại tài sản, không có yên cầu bồi thường gì.

Tại Bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 05/08/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Phạm Thị Lệ M về tội "Trộm cắp Tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phạm Thị Lệ M thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 05/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Phạm Thị Lệ M về tội "Trộm cắp Tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, nhưng thành khẩn khai báo và phạm tội khi đang mang thai. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s, n khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Thị Lệ M từ 18 đến 24 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 không có ý kiến về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và bị hại.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tiếp tục lưu giữ 01 đĩa VCD ghi nhận vụ trộm cắp Tài sản tại số 209/37 đường Đường T, Phường Y, Quận T (đính kèm theo hồ sơ vụ án)

Phần tranh luận: Bị cáo Phạm Thị Lệ M không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Phạm Thị Lệ M xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị Lệ M không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị Lệ M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Phạm Thị Lệ M đã có hành vi bàn bạc thống nhất cùng Phạm Hữu T, Trần Hùng P lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo M đã thực hiện hành vi cảnh giới, hỗ trợ, giúp sức cho T chiếm đoạt xe máy hiệu Honda Wave màu trắng, đỏ, bạc, biển số 66H1-203.61 trị giá 11.300.000 đồng của chị Lâm Thị Thùy N vào ngày 24/10/2020 và cảnh giới, giúp sức cho P chiếm đoạt 01 xe máy hiệu Honda Click, màu đỏ đen, biển số 52Z9-9369 trị giá 11.500.000 đồng, của chị Nguyễn Hoàng O vào ngày 22/01/2021. Tổng giá trị Tài sản bị cáo Phạm Thị Lệ M chiếm đoạt là 22.800.000 đồng, nên đã phạm vào tội "Trộm cắp Tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi của bị can là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản người khác được Nhà nước bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa P. Bị cáo bị áp dụng bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở

lên", quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Để có tác dụng giáo dục và răn đe, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm cần có mức án tương xứng để xử phạt. Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội khi đang mang thai nên khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: 01 đĩa VCD ghi nhận vụ trộm cắp Tài sản tại số 209/37 đường Đường T, Phường Y, Quận T (đính kèm theo hồ sơ vụ án) là chứng cứ cần được tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Lâm Thị Thùy N đã nhận lại Tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Bản án 114/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân Quận 4 đã có hiệu lực thi hành: "Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường số tiền 11.500.000 đồng (mười một triệu năm trăm nghìn đồng) của bị cáo Trần Hùng P cho bị hại Nguyễn Hoàng V (Người đại diện theo pháp luật cho Nguyễn Hoàng O)". Như vậy, yêu cầu bồi thường 11.500.000 đồng của bị hại Nguyễn Hoàng O đã được giải quyết bằng bản án có hiệu lực pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s, n khoản 1 Điều 51, điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Lệ M 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiếp tục lưu giữ 01 đĩa VCD ghi nhận vụ trộm cắp tài sản tại số 209/37 đường Đường T, Phường Y, Quận T.

Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nôi nhaän*:**
- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng (1)
CA TP.HCM (PV 06); (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công an Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tần Quốc B